TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 29-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Phượng

Ông Nguyễn Công Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Kim Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/HSST-QĐ ngày 06 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị O, sinh ngày 25 tháng 4 năm 1984 tại thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1955 và bà Hoàng Thanh B, sinh năm 1957; có chồng: Nguyễn Minh T, sinh năm 1986 và 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 01100 QĐ/XPVPHC ngày 03-4-2018 của Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự đã xử phạt 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) bị cáo đã chấp hành xong ngày 13-4-2018 đã được xoá tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 24-5-2023 đến ngày 13-6-2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh cho đến nay, có mặt.

2. Luân Văn C, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1986 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Luân Văn P, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Tô Thị C, sinh năm 1960; có vợ: Lý Thị S, sinh năm 1989 và 02 con, con lớn sinh năm

2014, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 30-5-2023 cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Thu H, sinh ngày 18 tháng 12 năm 1987 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Võ Thị Kim T, sinh năm 1966; có chồng: Trần Xuân H, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và 03 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam ngày 30-5-2023 đến ngày 10-7-2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Anh Nông Đức M, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: Anh Chu Văn S; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24-05-2023, Nguyễn Thị O, sinh năm 1984, trú tại thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nhận ghi số lô, số đề cho khách đến ghi trực tiếp tại nhà rồi sử dụng tài khoản zalo "N" của Nguyễn Thị O chuyển cho Luân Văn C, sinh năm 1986, trú tại thôn C, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn qua tài khoản zalo "Luanvancs" để hưởng hoa hồng. Các loại hình số lô, số đề Nguyễn Thị O ghi cho khách đến mua tại nhà như sau:

+ Loại hình lô: Mỗi số lô là một số có 02 chữ số, số lô trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của 01 trong 27 giải thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm lô có giá 23.000đ *(*Hai mươi ba nghìn đồng), trúng thưởng sẽ nhận được 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

+ Loại hình đề: Mỗi số đề là một số có 02 chữ số, số đề trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm đề có giá 1.000đ (Một nghìn đồng), trúng thưởng sẽ nhận được 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

+ Loại hình giải nhất: Mỗi số giải nhất là một số có 02 chữ số, số trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của giải nhất kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm giải nhất có giá 1.000đ (Một nghìn đồng), trúng thưởng sẽ nhận được 70.000đ *(*Bảy mươi nghìn đồng).

Trong số những người khách đến ghi số lô, số đề với Nguyễn Thị O trong ngày 24-5-2023 có Nông Đức M, sinh năm 1993 và Hoàng Văn L, sinh năm 1989, cùng trú tại thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Trong đó Nông Đức M mua với Nguyễn Thị O tổng cộng 12 (mười hai) số lô gồm: 14, 41, 15, 51, 18, 81, 19, 91, 00, 09, 90, 99 mỗi số lô 10 (mười) điểm, mỗi điểm lô có giá 23.000đ (Hai mươi ba nghìn đồng), tương ứng số tiền 2.760.000đ (Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Hoàng Văn L được mua với Nguyễn Thị O tổng cộng 10 (mười) số lô gồm: 05, 06, 50, 60, 48, 16, 17, 61, 71, 28 mỗi số lô 10 (mười) điểm, mỗi điểm lô có giá 23.000đ (Hai mươi ba nghìn đồng), tương ứng số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi Nông Đức M và Hoàng Văn L trả tiền cho Nguyễn Thị O thì Nguyễn Thị O đưa cho mỗi người 02 (hai) tờ giấy để ghi lại các số lô mình đã mua còn Nguyễn Thị O ghi ngày tháng và ký tên vào tờ giấy đó. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc thì Nông Đức M trúng thưởng 10 (mười) điểm số lô 41 được số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng); Hoàng Văn L trúng thưởng 02 (hai) số lô 16, 17, mỗi số 10 (mười) điểm được số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Khi Nông Đức M và Hoàng Văn L đang ở nhà Nguyễn Thị O để lấy tiền trúng thưởng thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt giữ và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành lập biên bản xác định số tiền đánh bạc trong ngày 24-5-2023 giữa Nguyễn Thị O với Nông Đức M, Hoàng Văn L. Qua kết quả kiểm tra, tổng số tiền lô Nguyễn Thị O ghi cho Nông Đức M, Hoàng Văn L trong ngày 24-5-2023 là 5.060.000đ (Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng). Căn cứ theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 24-5-2023, số tiền lô trúng thưởng mà Nguyễn Thị O phải trả thưởng cho Nông Đức M và Hoàng Văn L là 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức ghi số lô giữa Nguyễn Thị O với Nông Đức M, Hoàng Văn L trong ngày 24-5-2023 là 7.460.000đ (Bảy triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Căn cứ những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, ngày 25-5-2023, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành triệu tập Nguyễn Thu H và ngày 26-5-2023, cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành triệu tập Luân Văn C để đấu tranh làm rõ.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận:

- Nguyễn Thị O khai nhận: Ngày 24-5-2023, ngoài Nông Đức M và Hoàng Văn L thì Nguyễn Thị O còn được nhận ghi số lô, số đề cho Nguyễn Thu H, sinh năm 1987, trú tại khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn qua tài khoản Zalo "Nhím Thối" của Nguyễn Thu H. Sau khi ghi xong số lô, số đề cho khách, Nguyễn Thị O sẽ tổng hợp lại và chụp ảnh rồi sử dụng tài khoản Zalo "N" của Nguyễn Thị O chuyển cho Luân Văn C, sinh năm 1986, trú tại thôn C, xã H, huyện V qua tài khoản Zalo "Luanvanc". Cụ thể như sau:

Ghi cho Nguyễn Thu H: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 24-5-2023, Nguyễn Thu H đã gửi tin nhắn Zalo cho Nguyễn Thị O để mua số lô, đề. Ngoài ra,

Nguyễn Thu H còn được mua số lô, đề trực tiếp với Nguyễn Thị O tại nhà của Nguyễn Thị O, trong đó có:

+ 1000 (một nghìn) điểm lô, mỗi điểm lô có giá 22.200đ (Hai mươi hai nghìn hai trăm đồng), tương ứng số tiền 22.200.000đ (Hai mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng).

+ 240 (hai trăm bốn mươi) điểm đề, mỗi điểm đề có giá 800đ (Tám trăm đồng), tương ứng số tiền 192.000đ (Một trăm chín mươi hai nghìn đồng).

+ 11.000 (mười một nghìn) điểm giải nhất, mỗi điểm giải nhất có giá 800đ (Tám trăm đồng), tương ứng số tiền 8.800.000đ (Tám triệu tám trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề giữa Nguyễn Thu H và Nguyễn Thị O trong ngày 24-5-2023 là 31.192.000đ (Ba mươi mốt triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng) sau đó Nguyễn Thị O đã gửi hết số lô, số đề đã ghi cho Nguyễn Thu H cho Luân Văn C để được hưởng hoa hồng. Còn số tiền số lô, số đề đã ghi cho Nông Đức M, Hoàng Văn L thì Nguyễn Thị O tự giữ lại và tự xác định tiền thắng thua với M và L, tương ứng số tiền đánh bạc là 7.460.000đ (Bảy triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Ngoài ra Nguyễn Thị O tự ghi số đề gửi cho Luân Văn C gồm 30 điểm số đề 51 x780đ là 23.400đ, 5 điểm số đề 78 x 780đ là 3.900đ tổng cộng 27.300đ (Hai mươi bẩy nghìn ba trăm đồng), tuy nhiên không trúng thưởng.

- Luân Văn C khai nhận: Hồi 17 giờ 43 phút ngày 24-5-2023, sau khi nhận số lô, số đề của Nguyễn Thu H thì Nguyễn Thị O chuyển toàn bộ cho Luân Văn C để hưởng hoa hồng, trong đó có:

+ 1000 (một nghìn) điểm lô, mỗi điểm lô có giá 22.200đ (Hai mươi hai nghìn hai trăm đồng), tương ứng số tiền 22.200.000đ (Hai mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng);

+ 240 (hai trăm bốn mươi) điểm đề, mỗi điểm đề có giá 800đ (Tám trăm đồng), tương ứng số tiền 192.000đ (Một trăm chín mươi hai nghìn đồng).

+ 11.000 (mười một nghìn) điểm giải nhất, mỗi điểm giải nhất có giá 800đ (Tám trăm đồng), tương ứng số tiền 8.800.000đ (Tám triệu tám trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức chuyển số lô, đề giữa Luân Văn C và Nguyễn Thị O trong ngày 24-5-2023 là 31.192.000đ (Ba mươi mốt triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng). Tổng số tiền hoa hồng Nguyễn Thị O được hưởng trong ngày 24-5-2023 là 424.800đ (bốn trăm hai mươi bốn nghìn tám trăm đồng), cụ thể:

+ 1000 (một nghìn) điểm, tương ứng với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

+ 240 (hai trăm bốn mươi) điểm đề, tương ứng với số tiền 4.800đ (bốn nghìn tám trăm nghìn đồng).

+ 11.000đ (mười một nghìn) điểm giải nhất, tương ứng với số tiền 220.000đ *(*hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Tuy nhiên số tiền hoa hồng này thực tế Luân Văn C cũng chưa thanh toán cho Nguyễn Thị O.

- Đối với Nguyễn Thu H: Nguyễn Thị Hằng đã mua số lô, số đề với Nguyễn Thị O tương ứng số tiền 31.192.000đ (Ba mươi mốt triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng), tuy nhiên không trúng thưởng. Ngoài ra Nguyễn Thu H khai nhận thêm toàn bộ số lô, số đề mua với Nguyễn Thị O ngày 24-5-2023 là do Nông Thanh L, sinh năm 1987, trú tại khu 3, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn sử dụng tài khoản zalo "Hoa Phong L" gửi đến tài khoản zalo "Nhím T" của Nguyễn Thu H sau đó chuyển cho Nguyễn Thị O.

Luân Văn C cũng khai nhận toàn bộ hành vi nhận số lô, số đề của Nguyễn Thị O sau đó sử dụng tài khoản zalo "Luanvanc" gửi đến tài khoản zalo "Lộc P" do Vy Quốc K, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giới thiệu. Tuy nhiên ngày 24-5-2023, biết Nguyễn Thị O bị bắt, Luân Văn C đã xóa toàn bộ tin nhắn, dữ liệu liên quan đến hành vi nhận số lô, số đề của Nguyễn Thị O và chuyển cho tài khoản zalo "Lộc P".

Ngày 07-06-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn có Quyết định trưng cầu giám định số: 103/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng PC09 – Công an tỉnh Lạng Sơn tiến hành giám định: Số tiền 5.060.000đ (năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*)*, thu giữ của Nguyễn Thị O (có biên bản niêm phong kèm theo).

Tại Bản kết luận giám định số: 649/KL-HĐĐGTS ngày 14-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 5.060.000đ (năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Ngày 02-11-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng có Quyết định trưng cầu giám định số: 202/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng PC09 – Công an tỉnh Lạng Sơn tiến hành giám định khôi phục, trích xuất dữ liệu trong điện thoại di động tạm giữ của Luân Văn C.

Tại Bản kết luận giám định số: 33/KL-HĐĐGTS ngày 23-11-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Không tìm thấy tin nhắn ứng dụng Zalo có liên quan đến các hành vi nhận số lô, số đề từ tài khoản Zalo "N" và chuyển các số lô, số đề đến tài khoản Zalo "Lộc P" trong ngày 24-5-2023 trong mẫu cần giám định.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị O về tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Luân Văn C về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Thu H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo biết hành vi phạm tội đã thực hiện là vi phạm pháp luật tuy nhiên do hám lời nên các bị cáo vẫn thực hiện. Đối với số tiền đánh bạc 31.192.000đ (Ba mươi mốt triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng) thực tế bị cáo Nguyễn Thu H chưa thanh toán tiền cho bị cáo Nguyễn Thị O, bị cáo Nguyễn Thị O cũng chưa thanh toán tiền cho bị cáo Luân Văn C. Về số tiền hoa hồng mà bị cáo Luân Văn C và Nguyễn Thị O tự thoả thuận sẽ được hưởng phần trăm từ số tiền người chơi số lô, số đề đánh, tuy nhiên bị cáo Luân Văn C cũng chưa thanh toán số tiền hoa hồng cho bị cáo Nguyễn Thị O. Đối với số tiền đề 27.300đ (Hai mươi bẩy nghìn ba trăm đồng) bị cáo Nguyễn Thị O tự ghi với Luân Văn C bị cáo cũng chưa thanh toán tiền cho bị cáo Luân Văn C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn L, Nông Đức M trong quá trình điều tra đều khai nhận nội dung như sau: Bản thân Hoàng Văn L được mua 100 điểm lô với mỗi điểm 23.000đ tương ứng với số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) với Nguyễn Thị O và được trúng thưởng 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), số tiền đánh lô đã đưa cho Nguyễn Thị O, còn số tiền trúng thưởng Hoàng Văn L chưa được thanh toán. Nông Đức M trình bày được mua tổng số 120 điểm tương ứng với số tiền 2.760.000đ (Hai triệu bẩy trăm sáu mươi nghìn đồng) và được trúng thưởng 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng); về số tiền mua điểm lô đã trả cho Nguyễn Thị O, số tiền trúng thưởng chưa được nhận.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị O phạm tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc; bị cáo Luân Văn C phạm tội Tổ chức đánh bạc; bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội Đánh bạc; đề nghị áp dụng:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 55; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị O.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị O từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù về tội Đánh bạc, từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Tổng hợp hình phạt của hai tội theo quy định. Trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-5-2023 đến ngày 13-6-2023. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Luân Văn C.

Xử phạt bị cáo Luân Văn C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thu H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Thị H với số tiền 31.192.000đ (Ba mươi mốt triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị O số tiền 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và 27.300đ (Hai mươi bảy nghìn ba trăm đồng).

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 FE 5G, màu hồng, số IMEI 1: 357298581790192, số IMEI 2: 357482851790195, đã qua sủ dụng, thu giữ của Nguyễn Thị O.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F11, màu đen, số IMEI 1: 869874049681172, số IMEI 2, 869874049681164, đã qua sử dụng, thu giữ của Luân Văn C được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín ký hiệu bằng chữ viết tay "ĐT LUÂN VĂN C".

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.060.000đ (Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng), thu giữ của Nguyễn Thị O (có biên bản niêm phong kèm theo).

- Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 02 (hai) tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô Nông Đức M viết và mua với Nguyễn Thị O trong ngày 24-5-2023, có chữ ký của Nguyễn Thị O, thu giữ của Nông Đức M.

- 02 (hai) tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô Hoàng Văn L viết và mua với Nguyễn Thị O trong ngày 24-5-2023, có chữ ký của Nguyễn Thị O, thu giữ của Hoàng Văn L.

- 01 (một) tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô Nông Đức M và Hoàng Văn L mua với Nguyễn Thị O trong ngày 24-5-2023, do Nguyễn Thị O viết, thu giữ của Nguyễn Thị O.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn L, anh Nông Đức M, người chứng kiến anh Chu Văn S đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 292; Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, có đủ cơ sở xác định: Ngày 24-05-2023, Nguyễn Thị O có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cùng Luân Văn C với tổng số tiền là 31.192.000đ (Ba mươi mốt triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng). Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thị O có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Nông Đức M, Hoàng Văn L với tổng số tiền đánh bạc là 7.460.000đ (Bẩy triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) và Nguyễn Thu H có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Nguyễn Thị O tổng số tiền đánh bạc của là 31.192.000đ (Ba mươi mốt triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng). Vì vậy có đủ căn cứ kết luận truy tố bị cáo Nguyễn Thị O về tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Thu H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Luân Văn C về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo gây ra là mất trật tự an ninh tại địa phương, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[5] Để có mức hình phạt tương xứng, phù hợp với mức độ hành vi của các bị cáo, cần xét đến vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo như sau:

[6] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị O và Luân Văn C là đồng phạm trong việc tổ chức đánh bạc nhưng là đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo Luân Văn C có vai trò chủ động, tích cực hơn bị cáo Nguyễn Thị O.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Luân Văn C, Nguyễn Thu H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Thị O đã bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự công cộng vào năm 2018 và đã chấp hành xong đã được xóa tiền sự nhưng được coi là nhân thân không tốt. Bị cáo Luân Văn C hiện nay điều trị bệnh thận mãn đang chạy thận nhân tạo; bị cáo Nguyễn Thị O hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện nay chồng bị cáo đi xuất khẩu lao động bố mẹ già yếu, con còn nhỏ. Bị cáo Nguyễn Thu H đã ly hôn chồng hiện đang nuôi con là lao động chính trong gia đình.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị O, Luân Văn C, Nguyễn Thu H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Thị O có ông nội được tặng thưởng huân chương chiến thắng hạng ba, huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo Nguyễn Thu H có đóng góp cho quỹ phòng cháy chữa cháy ở địa phương, do đó các bị cáo Nguyễn Thị O, Nguyễn Thu H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Từ những phân tích trên, trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo Luân Văn C phạm tội nghiêm trọng bị cáo giữ vai trò chính trong việc tổ chức đánh bạc; bị cáo Nguyễn Thị O phạm tội nghiêm trọng bị cáo thực hiện hai hành vi phạm tội; do vậy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo Luân Văn C, Nguyễn Thị O đã thực hiện, mới đủ để răn đe, cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa giáo dục chung cho xã hội.

[11] Xét thấy bị cáo Nguyễn Thu H có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, quá trình tại ngoại luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương dưới sự

giám sát của chính quyền địa phương cũng là phù hợp, đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[12] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) và theo khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có thể bị phạt từ 20 (hai mươi triệu) đến 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Qua xác minh tại giai đoạn điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo không có tài sản riêng, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo Luân Văn C bị thận mãn không có khả năng lao động. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[13] Áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng bị cáo Nguyễn Thu H chưa thanh toán tiền đánh số lô, số đề cho bị cáo Nguyễn Thị O do đó truy thu đối với bị cáo Nguyễn Thu H số tiền 31.192.000đ *(*Ba mươi mốt triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng). Truy thu đối với Nguyễn Thị O với số tiền liên quan đến hành vi phạm tội là 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và 27.300đ (Hai mươi bảy nghìn ba trăm đồng) là số tiền ghi số đề trái phép.

[14] Về vật chứng: Tịch thu, hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 FE 5G, màu hồng, số IMEI 1: 357298581790192, số IMEI 2: 357482851790195, đã qua sủ dụng, thu giữ của Nguyễn Thị O; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F11, màu đen, số IMEI 1: 869874049681172, số IMEI 2, 869874049681164, đã qua sử dụng, thu giữ của Luân Văn C được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín ký hiệu bằng chữ viết tay "ĐT LUÂN VĂN C" sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước, theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với số tiền 5.060.000đ (Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Thị O (có biên bản niêm phong kèm theo) là số tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[15] Đối với Nông Đức M, Hoàng Văn L Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nông Đức M và Hoàng Văn L về hành vi mua số lô, số đề theo quy định tại khoản 1, Điều 28 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ với mức phạt 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng).

[16] Đối với Nông Thanh L, sinh năm 1987, trú tại thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình điều tra Nguyễn Thu H khai nhận Nông Thanh L là người sử dụng tài khoản zalo "Hoa Phong L" chuyển cho Nguyễn Thu H sau đó Nguyễn Thu H chuyển cho Nguyễn Thị O, cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, ghi lời khai, kiểm tra điện thoại, tiến hành đối chất giữa Nguyễn Thu H và Nông Thanh L, tuy nhiên Nông Thanh L chỉ thừa nhận có quen với

Nguyễn Thu H nhưng không được chuyển số lô, số đề cho Nguyễn Thu H. Cơ quan điều tra thấy không đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh Nông Thanh Loan là người chuyển số lô, số đề cho Nguyễn Thu H vào ngày 24-5-2023 do đó không đề nghị xử lý trong vụ án này.

[17] Đối với Vy Quốc K, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình điều tra Luân Văn C khai nhận Vy Quốc K là người giới thiệu cho Luân Văn C tài khoản zalo "Lộc P". Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, ghi lời khai, kiểm tra điện thoại, tiến hành đối chất giữa Luân Văn C và Vy Quốc K tuy nhiên Vy Quốc K chỉ thừa nhận có quen với Luân Văn C không được giới thiệu cho Luân Văn C về tài khoản zalo "Lộc P". Cơ quan điều tra thấy không đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh Vy Quốc K là người liên quan đến hành vi tổ chức đánh bạc của Luân Văn C do đó không đề nghị xử lý trong vụ án này.

[18] Đối với tài khoản zalo "Lộc P" cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn khôi phục dữ liệu điện thoại thu giữ của Luân Văn C. Tại Bản kết luận giám định số 33/KL-HĐĐGTS ngày 23-11-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Không tìm thấy tin nhắn ứng dụng Zalo có liên quan đến các hành vi nhận số lô, số đề từ tài khoản Zalo "N" và chuyển các số lô, số đề đến tài khoản Zalo "Lộc P" trong ngày 24-5-2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã gửi Công văn đến Công ty cổ phần VNG đề xác minh thông tin cá nhân của chủ tài khoản zalo "Lộc P" đến nay không nhận được kết quả trả lời. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

[19] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Văn Lãng là phù hợp, đúng quy định nên được chấp nhận.

[20] Các bị cáo Luân Văn C, Nguyễn Thị O, Nguyễn Thu H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[21] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 55; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị O.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Luân Văn C.

Căn cứ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thu H.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị O phạm tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc; bị cáo Luân Văn C phạm tội Tổ chức đánh bạc; bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị O 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc; 01 (một) năm tù về tội Tổ chức đánh bạc. Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo Nguyễn Thị O phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-5-2023 đến ngày 13-6-2023. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Luân Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29-02-2024.

Giao bị cáo Nguyễn Thu H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Áp dụng biện pháp tư pháp: Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Thu H số tiền 31.192.000đ (Ba mươi mốt triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Thị O số tiền 2.427.300đ (Hai triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 5.060.000đ (Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng), thu giữ của Nguyễn Thị O.

(Số tiền trên hiện đang được tạm giữ tại số tài khoản 35910105477900000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo giấy nộp tiền ngày 29-12-2023).

- Tịch thu, hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 FE 5G, màu hồng, số IMEI 1: 357298581790192, số IMEI 2: 357482851790195, đã qua sủ dụng, thu giữ của Nguyễn Thị O.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F11, màu đen, số IMEI 1: 869874049681172, số IMEI 2, 869874049681164, đã qua sử dụng, thu giữ của Luân Văn C được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín ký hiệu bằng chữ viết tay "ĐT LUÂN VĂN C".

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-12-2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị O, Luân Văn C, Nguyễn Thu H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thị O, Luân Văn C, Nguyễn Thu H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn Linh, Nông Đức Mạnh vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H.Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an H.Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi Cục THADS H.Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo, NCQLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh